

Số: /2025/QĐCNHGT-DS

Phú Thọ, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Thúy V.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện Dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*"
đề ngày 20 tháng 10 năm 2025 của ông Nguyễn Văn L.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1953

Địa chỉ: Khu 24, xã V, tỉnh Phú Thọ

(Khu 24, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ cũ)

- *Người bị kiện*: Bà **Trần Thị Thúy V**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ C phố V, xã T, tỉnh Phú Thọ

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải
ngày 15 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật
Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi
nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Thúy V thống nhất thỏa thuận:

Bà V có mua trâu và bò của ông L với tổng số tiền là 250.000.000 (Hai
trăm năm mươi triệu đồng). Đến nay, bà V còn nợ ông L tổng số tiền là
98.000.000 đồng (Chín mươi tám triệu đồng).

Nay hai bên thống nhất thỏa thuận: Bà V có trách nhiệm phải trả số tiền nợ
gốc cho ông L là 98.000.000 đồng. Ông L tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Về phương thức trả nợ: Ông L và bà V thống nhất thỏa thuận bà V có trách nhiệm trả nợ cho ông L các lần cụ thể như sau:

Lần 1: Đến ngày 28/02/2026 bà V trả cho ông L số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Lần 2: Đến ngày 30/5/2026 bà V trả cho ông L số tiền 80.000.000 đ (Tám mươi triệu đồng).

Khi đến thời hạn trả nợ từng lần mà bà V chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như đã cam kết thì bà V phải thực hiện trả tiền lãi chậm trả theo quy định của pháp luật cho ông L.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, điều 7a, và điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Phú Thọ ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên Hòa